

**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG BIÊN HÒA**

-----000-----



# **TÀI LIỆU**

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN  
NIÊN ĐỘ 2015 - 2016**

**Tháng 11 năm 2016**

Đồng Nai, ngày 03 tháng 11 năm 2016

**CHƯƠNG TRÌNH**

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NIÊN ĐỘ 2015 – 2016**

STT	Nội dung Đại hội	Thực hiện	Thời gian
0	Đón khách và phát tài liệu cho cổ đông	Ban Tiếp tân	8g00 – 8g30
<b>I</b>	<b>THỦ TỤC KHAI MẠC</b>		<b>8g30 - 8g50</b>
1	Tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu	MC	8g30 – 8g35
2	Báo cáo kết quả kiểm tra cổ đông tham dự đại hội	Ban tổ chức	8g35 – 8g40
3	Giới thiệu và thông qua:	MC	8g40 – 8g50
a	<i>Chương trình ĐHĐCD thường niên niên độ 2015-2016</i>	MC	
b	<i>Nội quy làm việc của đại hội</i>	MC	
c	<i>Thành phần Chủ tọa đoàn, Ban thư ký, Ban kiểm phiếu</i>	MC	
<b>II</b>	<b>NỘI DUNG ĐẠI HỘI</b>		<b>8g50 – 10g10</b>
4	Phát biểu khai mạc Đại hội	CT HĐQT	8g50 – 8g55
5	Báo cáo hoạt động sản xuất kinh doanh niên độ 2015-2016 và kế hoạch niên độ 2016-2017 của Ban điều hành	TGD	8g55 – 9g15
6	Báo cáo hoạt động niên độ 2015-2016 và kế hoạch niên độ 2016-2017 của Hội đồng quản trị	CT HĐQT	9g15 – 9g35
7	Báo cáo hoạt động niên độ 2015-2016 của Ban kiểm soát	Trưởng BKS	9g35 – 9g50
8	Thông qua các Tờ trình:		9g50 – 10g10
8.1	<i>Tờ trình v/v Thông qua Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất cho niên độ 2015-2016 (01/07/2015-30/06/2016) đã được kiểm toán</i>	TGD	
8.2	<i>Tờ trình v/v Phương án phân phối lợi nhuận niên độ 2015 - 2016 (01/07/2015-30/6/2016)</i>	TGD	
8.3	<i>Tờ trình v/v Kế hoạch sản xuất kinh doanh cho niên độ 2016-2017 và Tỷ lệ phân phối lợi nhuận niên độ 2016-2017</i>	TGD	
8.4	<i>Tờ trình v/v Xin chủ trương ký kết các hợp đồng, giao dịch của công ty</i>	PTGD TT	
8.5	<i>Tờ trình v/v Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty</i>	PTGD TT	
8.6	<i>Tờ trình v/v Thù lao và kinh phí hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát niên độ 2016-2017</i>	PTGD TT	
9	Đại hội thảo luận	Chủ tọa đoàn	10g10 – 10g30
10	Hướng dẫn biểu quyết	Ban kiểm phiếu	10g30 – 10g40
11	Đại hội tiến hành biểu quyết	Chủ tọa đoàn	10g40 – 10g50
12	Kiểm phiếu và nghỉ giải lao	Ban kiểm phiếu	10g50 – 11g10
<b>III</b>	<b>TỔNG KẾT ĐẠI HỘI</b>		
13	Công bố kết quả biểu quyết	Ban kiểm phiếu	11g10 – 11g20
14	Thông qua Biên bản & Nghị quyết Đại hội	Ban thư ký	11g20 – 11g30
15	Phát biểu tổng kết Đại hội	CT.HĐQT	11g30 – 11g35
16	Bế mạc Đại hội	MC	11g35 – 11g40

**BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI**

*Đồng Nai, ngày 03 tháng 11 năm 2016*

## **NỘI QUY LÀM VIỆC**

### **ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NIÊN ĐỘ 2015-2016**

Nội quy này quy định cụ thể về quyền và nghĩa vụ của cổ đông, người tham dự Đại hội và các bên tham gia Đại hội; quy định về điều kiện và thủ tục tiến hành Đại hội, thể thức biểu quyết công khai.

#### **Điều 1. Nguyên tắc làm việc của Đại hội**

1. Đảm bảo nguyên tắc làm việc công khai, công bằng, dân chủ.
2. Vì quyền lợi của cổ đông và đáp ứng nhu cầu phát triển bền vững của Công ty.

#### **Điều 2. Trật tự tại Đại hội**

1. Tất cả các cổ đông đến tham dự Đại hội phải mặc trang phục chỉnh tề.
2. Cổ đông khi tham dự phải ngồi đúng vị trí hoặc khu vực do Ban tổ chức Đại hội quy định.
3. Không hút thuốc lá trong Hội trường Đại hội.
4. Không nói chuyện riêng, không sử dụng điện thoại di động trong lúc diễn ra Đại hội (nếu có nhu cầu xin mời Quý cổ đông trao đổi điện thoại bên ngoài Hội trường Đại hội).

#### **Điều 3. Quyền và nghĩa vụ của Cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền**

1. Mỗi cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền khi tới tham dự Đại hội phải mang theo chứng minh nhân dân hoặc giấy tờ tùy thân khác, giấy mời, giấy ủy quyền (trong trường hợp được ủy quyền tham dự Đại hội), nộp cho Ban kiểm tra tỷ lệ cổ đông và được nhận phiếu biểu quyết và phiếu bầu cử.
2. Để đảm bảo Đại hội diễn ra theo đúng chương trình, các cổ đông tham dự Đại hội phải tuân thủ theo sự điều hành chương trình của Chủ tọa đoàn.
3. Cổ đông được quyền biểu quyết tất cả các vấn đề của Đại hội theo quy định của Điều lệ Công ty và theo quy định của pháp luật.
4. Cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền có nghĩa vụ đến họp đúng giờ, trong trường hợp đến họp muộn vẫn được tham dự. Tuy nhiên, những vấn đề đã biểu quyết trước đó vẫn không thay đổi giá trị. Cổ đông chỉ được biểu quyết những vấn đề tiếp theo.
5. Cổ đông có quyền phát biểu trực tiếp tại hội trường hoặc ghi ý kiến vào Phiếu ghi ý kiến đóng góp và gửi cho Ban tổ chức Đại hội để giải quyết; ý kiến đóng góp bằng văn bản có giá trị như ý kiến phát biểu trực tiếp tại Đại hội.
6. Khi có nhu cầu phát biểu trực tiếp tại Hội trường, cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền phải đăng ký với Ban tổ chức Đại hội; khi được mời phát biểu phải nêu rõ tên và trình bày nội dung cần phát biểu. Nội dung phát biểu cần ngắn gọn, đúng trọng tâm phù

hợp với nội dung chương trình nghị sự của Đại hội được thông qua. Chủ tọa sẽ sắp xếp cho cổ đông phát biểu theo thứ tự đăng ký, đồng thời giải đáp các thắc mắc của cổ đông.

#### **Điều 4. Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm tra tỷ lệ cổ đông**

Ban kiểm tra tỷ lệ cổ đông thuộc Ban tổ chức đại hội đồng cổ đông. Ban kiểm tra tư cách cổ đông có trách nhiệm:

1. Kiểm tra tỷ lệ cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền đến dự họp;
2. Kiểm tra chứng minh nhân dân hoặc giấy tờ tùy thân khác, giấy mời, giấy ủy quyền (nếu có) của các cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền của cổ đông đến dự họp;
3. Phát thẻ biểu quyết và tài liệu cho cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền của cổ đông;
4. Báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm tra tỷ lệ cổ đông tham dự Đại hội.

#### **Điều 5. Quyền và nghĩa vụ của Chủ tọa đoàn và Ban thư ký Đại hội**

1. Đại hội đồng cổ đông bầu Chủ tọa đoàn để điều khiển Đại hội.
2. Quyền và nghĩa vụ của Chủ tọa đoàn:
  - a. Điều khiển Đại hội theo đúng chương trình nghị sự, các thể lệ quy định đã được ĐHĐCĐ thông qua.
  - b. Hướng dẫn Đại hội thảo luận, lấy ý kiến biểu quyết các vấn đề nằm trong nội dung chương trình nghị sự của Đại hội và các vấn đề có liên quan trong suốt quá trình Đại hội.
  - c. Có quyền nhưng không có nghĩa vụ hoãn cuộc họp ĐHĐCĐ đã có đủ số người đăng ký dự họp theo quy định đến một thời điểm khác hoặc thay đổi địa điểm họp trong các trường hợp sau đây:
    - Địa điểm họp không có đủ chỗ ngồi thuận tiện cho tất cả người dự họp mặc dù Ban tổ chức đã nỗ lực hết sức trong việc sắp xếp chỗ ngồi;
    - Có người dự họp có hành vi cản trở, gây rối trật tự, có nguy cơ làm cho cuộc họp không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp.
  - d. Giải quyết các vấn đề phát sinh (nếu có) trong quá trình diễn ra Đại hội.
  - e. Quyết định về trật tự, thủ tục hoặc các sự kiện phát sinh ngoài chương trình của Đại hội sẽ mang tính phán quyết cao nhất.
3. Quyền và nghĩa vụ của Ban thư ký:
  - a. Ghi chép đầy đủ, trung thực toàn bộ nội dung diễn biến Đại hội và những vấn đề đã được các cổ đông thông qua kể cả các vấn đề còn bảo lưu tại Đại hội.
  - b. Lập biên bản họp Đại hội đồng cổ đông và các nghị quyết về các vấn đề đã được thông qua tại Đại hội.
  - c. Đọc biên bản họp Đại hội đồng cổ đông và thông qua Đại hội.
  - d. Thực hiện các công việc trợ giúp theo phân công của Chủ tọa đoàn.

## **Điều 6. Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm phiếu**

1. Ban kiểm phiếu do Hội đồng quản trị đề cử và được Đại hội thông qua. Ban kiểm phiếu có trách nhiệm:
  - a. Thông báo Thể thức biểu quyết và bầu cử;
  - b. Hướng dẫn sử dụng Phiếu biểu quyết và Phiếu bầu cử;
  - c. Tiến hành thu Phiếu biểu quyết và Phiếu bầu cử sau khi Đại hội biểu quyết và bầu cử;
  - d. Tổng hợp và công bố kết quả biểu quyết của từng vấn đề và kết quả bầu cử.
2. Ban kiểm phiếu có quyền thành lập bộ phận giúp việc để hoàn thành nhiệm vụ của mình.

## **Điều 7. Trình tự tiến hành Đại hội**

1. Cuộc họp Đại hội được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện ít nhất 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.
2. Cách thức tiến hành Đại hội:
  - a. Đại hội sẽ thảo luận và thông qua các nội dung nêu tại Chương trình ĐHĐCĐ;
  - b. Quyết định của Đại hội được thông qua tại cuộc họp khi được các cổ đông đại diện trên 51% tổng số biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp chấp thuận ngoài trừ các vấn đề quy định tại Điều 7 khoản 2 điểm c dưới đây.
  - c. Đối với các vấn đề được quy định tại Điều 20 khoản 2 của Điều lệ Công ty phải được số cổ đông đại diện trên 65% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp chấp thuận.
3. Biên bản họp ĐHĐCĐ: tất cả các nội dung tại cuộc họp phải được ban thư ký ghi vào biên bản. Biên bản được lập và thông qua trước khi bế mạc cuộc họp và được lưu giữ theo quy định.
4. Nghị quyết ĐHĐCĐ: tất cả các nội dung đã được thông qua phải được ghi vào Nghị quyết. Nghị quyết được lập và thông qua trước khi bế mạc cuộc họp và được lưu trữ theo quy định.

## **Điều 8. Biểu quyết thông qua các vấn đề của Đại hội**

1. Tất cả các vấn đề chương trình nghị sự của Đại hội đều được thông qua bằng cách lấy ý kiến bằng hình thức giơ thẻ biểu quyết hoặc bỏ phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông (theo hướng dẫn của Chủ tọa đoàn). Phiếu biểu quyết ghi thông tin về cổ đông, số cổ phần được quyền biểu quyết.
2. Mỗi cổ phần sở hữu/ đại diện sở hữu hoặc được ủy quyền của cổ đông tham dự Đại hội tương ứng với một phiếu biểu quyết.
3. Cổ đông biểu quyết (tán thành, không tán thành, không có ý kiến) một vấn đề bằng cách giơ phiếu biểu quyết hoặc bỏ phiếu biểu quyết tùy theo từng vấn đề biểu quyết (theo hướng dẫn của Chủ tọa đoàn).

4. Trong trường hợp vấn đề cần biểu quyết không được Đại hội biểu quyết thông qua thì Đại hội có quyền thảo luận lại, thay đổi nội dung và tiến hành biểu quyết lại. Nội dung thay đổi và kết quả biểu quyết lại phải được Ban kiểm phiếu ghi nhận đầy đủ trong Biên bản kiểm phiếu.
5. Biên bản kiểm phiếu được lập, được thông qua trước khi bế mạc cuộc họp và được lưu trữ theo quy định.

#### **Điều 9. Bầu cử thành viên HĐQT và BKS**

1. Nguyên tắc bầu cử: bầu cử trực tiếp và bỏ phiếu kín.
2. Phương thức bầu cử: được thể hiện trong Thể lệ bầu cử Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**CHỦ TỊCH**



**NGUYỄN THỊ HOA**

Đồng Nai, ngày 03 tháng 11 năm 2016

**TỜ TRÌNH**  
**VỀ VIỆC NHÂN SỰ ĐOÀN CHỦ TỌA**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NIÊN ĐỘ 2015 - 2016**

- Căn cứ Luật doanh nghiệp hiện hành;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Đường Biên Hòa,

Hội đồng quản trị kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông chấp thuận giới thiệu những người có tên sau đây vào:

**I. Đoàn Chủ tọa Đại hội đồng cổ đông thường niên niên độ 2015-2016 Công ty Cổ phần Đường Biên Hòa:**

- |                      |                            |              |
|----------------------|----------------------------|--------------|
| 1. Bà Nguyễn Thị Hoa | Chủ tịch Hội đồng quản trị | Chủ tọa đoàn |
| 2. Ông Lê Văn Hòa    | Trưởng Ban kiểm soát       |              |
| 3. Bà Trần Quế Trang | Tổng giám đốc              |              |

**II. Ban Thư ký Đại hội đồng cổ đông thường niên niên độ 2015-2016 Công ty Cổ phần Đường Biên Hòa:**

- |                          |                      |            |
|--------------------------|----------------------|------------|
| 1. Bà Ngô Thị Thanh Hằng | Phó phòng Kế toán    | Trưởng ban |
| 2. Bà Nguyễn Thị Lệ Thủy | Chuyên viên Pháp chế | Thành viên |

Trân trọng kính trình./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH**



Đồng Nai, ngày 03 tháng 11 năm 2016

**TỜ TRÌNH**  
**VỀ NHÂN SỰ BAN KIỂM PHIẾU**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NIÊN ĐỘ 2015 - 2016**

- Căn cứ Luật doanh nghiệp hiện hành;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Đường Biên Hòa,

Hội đồng quản trị kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông chấp thuận giới thiệu những người có tên dưới đây vào Ban kiểm phiếu Đại hội đồng cổ đông thường niên niên độ 2015-2016 của Công ty Cổ phần Đường Biên Hòa:

- |                         |                |            |
|-------------------------|----------------|------------|
| 1. Ông Nguyễn Minh Tín  | Kế toán trưởng | Trưởng ban |
| 2. Ông Nguyễn Minh Thái | Phó Phòng CNTT | Phó ban    |

Và các ông bà có tên sau vào Tổ hỗ trợ Ban kiểm phiếu:

- |                            |                       |            |
|----------------------------|-----------------------|------------|
| 1. Bà Nguyễn Thị Ánh Thúy  | Nhân sự phòng CNTT    | Thành viên |
| 2. Ông Nguyễn Quốc Duy     | Nhân sự phòng CNTT    | Thành viên |
| 3. Bà Nguyễn Thị Thanh Vân | Nhân sự phòng Kế toán | Thành viên |
| 4. Ông Nguyễn Văn Bé       | Nhân sự phòng Kế toán | Thành viên |
| 5. Bà Võ Thị Nga           | Nhân sự phòng Kế toán | Thành viên |
| 6. Bà Huỳnh Thị Ái Lang    | Nhân sự phòng Kế toán | Thành viên |
| 7. Bà Huỳnh Thị Thu Trang  | Nhân sự phòng TCKH    | Thành viên |
| 8. Ông Trần Vũ Nhật Trường | Nhân sự phòng TCKH    | Thành viên |

Trân trọng kính trình./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH**

  
**NGUYỄN THỊ HOA**



## **BÁO CÁO**

### **KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NIÊN ĐỘ 2015– 2016**

### **VÀ KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NIÊN ĐỘ 2016 – 2017**

#### **I. TÌNH HÌNH KINH TẾ VĨ MÔ**

##### **1. Tình hình chung**

- Nền kinh tế thế giới trong thời gian vừa qua xuất hiện nhiều tín hiệu tích cực và khó khăn đan xen. Kinh tế Nhật Bản và EU tăng trưởng ở mức thấp trong khi đó Trung Quốc và một số nền kinh tế mới nổi tiếp tục suy giảm. Sự giảm giá của hàng hóa thế giới, đặc biệt là giá dầu giảm sâu và tăng trưởng thương mại toàn cầu giảm cùng với biến động của thị trường tài chính, tiền tệ thế giới và Trung Quốc đã tác động đến kinh tế nước ta, nhất là hoạt động xuất khẩu.
- Kinh tế - xã hội nước ta 6 tháng đầu năm 2016 diễn ra trong bối cảnh kinh tế thế giới tiếp tục xu hướng phục hồi nhưng chậm và chứa đựng nhiều rủi ro. Thời tiết khắc nghiệt, các đợt rét đậm, rét hại xảy ra đầu năm gây thiệt hại về cây trồng và gia súc tại các tỉnh miền núi phía Bắc. Tình hình hạn hán kéo dài, xâm ngập mặn gây ảnh hưởng lớn đến tình hình sản xuất nông nghiệp, đời sống sinh hoạt của người dân thuộc các tỉnh từ Cà Mau đến Miền Trung Nam Bộ.

##### **2. Ngành đường**

###### **2.1. Thế giới**

- Hiện tượng El Nino gây khô hạn ở nhiều quốc gia châu Á, mưa lớn ở Nam Mỹ. Thời tiết xấu làm cho sản lượng và chất lượng mía trên toàn cầu giảm.
- Tổ chức ISO đã nâng dự báo thiếu hụt đường toàn cầu niên vụ 2015-2016 từ 2,6 triệu tấn lên 5,6 triệu tấn và cho biết sự thiếu hụt này có thể tăng cường trong vụ 2016-2017. Một số nguyên nhân điển hình khiến cho thế giới rơi vào tình trạng thâm hụt đường như:
  - Sản lượng đường sản xuất vụ 2015-2016 của Thái Lan ước đạt 9,5 – 9,6 triệu tấn, giảm 1,37 triệu tấn so với vụ 2014-2015.
  - Sản xuất đường tại Trung Quốc giảm trong khi tiêu thụ tăng trưởng mạnh.
  - Tại Brasil: do tình hình bất ổn chính trị và kinh tế, đồng nội tệ (Real) giảm giá mạnh. Quốc gia này đã phải thay đổi chính sách nhập khẩu nhiên liệu và khuyến

khích sản xuất Ethanol từ mía để pha trộn với xăng dẫn đến lượng đường sản xuất giảm.

## 2.2. Việt Nam

- Do phải cạnh tranh với các loại cây trồng khác như hoa màu, khoai mì và cây cao su diện tích mía vụ 2015-2016 bị sụt giảm từ 305.000 ha xuống còn khoảng 290.000 ha. Ngoài ra hiện tượng El Nino làm cho sản lượng, chất lượng mía của Việt Nam bị sụt giảm đáng kể. Tình trạng cạnh tranh thu mua nguyên liệu giữa các nhà máy trở nên khốc liệt hơn, giá mía tăng, giá thành tăng, thu hồi vốn đầu tư khó.
- Theo Hiệp hội mía đường, vụ 2015-2016 cả nước ép được 12,7 triệu tấn mía với CCS bình quân đạt 9,9, sản xuất được khoảng 1,2 triệu tấn đường (kế hoạch đặt ra là 1,5 triệu tấn), giảm 280.173 tấn so với vụ 2014-2015, tồn kho cả nước cùng kỳ đến ngày 27/05/2016 là 443.749 tấn giảm 4% so cùng kỳ, trong đó sản lượng RE đạt 199.346 tấn, tăng 2%, RS và Vàng 244.490, giảm 8% so với cùng kỳ.
- Đường Thái nhập lậu đã được siết chặt và ngăn chặn, nhưng vẫn tiếp diễn bằng nhiều hình thức khác nhau (như sang bao, đóng thành cây 12 kg, thậm chí hòa lỏng để cung ứng cho một số đơn vị sản xuất đường phèn) với giá bán rẻ giao động từ 12.000 – 13.500 đ/kg tùy theo thời điểm.
- Tình hình xuất khẩu qua Trung Quốc hầu như bị đóng băng, do đường Thái nhập lậu vào Trung Quốc qua biên giới Myanmar với giá rẻ hơn giá đường Việt Nam.
- Điều tiết vĩ mô của nhà nước thay đổi, ngoài hạn ngạch nhập khẩu 2016 theo Hiệp định WTO 85.000 tấn cộng thêm 50.000 tấn nhập khẩu từ Lào, vừa qua Chính phủ ký quyết định trước mắt cho nhập thêm 100.000 tấn, tổng sẽ là 235.000 tấn. Sau khi xem xét phản ứng của thị trường, dự kiến có thể cho nhập tiếp 100.000 tấn. Tình hình này ảnh hưởng không nhỏ đến chiến lược huy động đường thô và chiến lược bán hàng của BHS.

## II. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT – KINH DOANH NIÊN ĐỘ 2015 – 2016

### 1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh (theo báo cáo tài chính hợp nhất)

STT	Nội dung	ĐVT	TH 2014-2015	KH 2015-2016	TH 2015-2016	So với KH	So với cùng kỳ
1	Sản lượng đường sản xuất	Tấn	181.156	160.635	183.364	114%	101%
2	Sản lượng đường tiêu thụ	Tấn	214.010	215.266	221.432	103%	103%
3	Doanh thu thuần	Tỷ đồng	2.975	3.125	4.366	140%	147%
4	Giá vốn hàng bán	Tỷ đồng	2.627	2.764	3.764	136%	143%
5	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	127	220	296	135%	234%

*Ghi chú: sản lượng sản xuất và sản lượng tiêu thụ là số liệu tại công ty mẹ BHS. Trong đó, sản lượng tiêu thụ không bao gồm đường thô.*

Trong niên độ 2015-2016, nền kinh tế Việt Nam đang trong quá trình phục hồi nhưng với xu hướng chậm và chứa đựng nhiều rủi ro. Ngoài ra, tình hình thời tiết khắc nghiệt và hiện tượng El Nino cũng có tác động nhất định đến tình hình sản xuất toàn công ty. Tuy nhiên, nhờ tận dụng tốt các điều kiện của thị trường và sự linh hoạt của Ban lãnh đạo mà công ty đạt và vượt hầu hết các chỉ tiêu đề ra. Về công tác sản xuất, sản lượng sản xuất tại công ty mẹ đạt 183.364 tấn đường, vượt 14% kế hoạch và vượt 1% so với cùng kỳ. Về công tác kinh doanh, tổng sản lượng tiêu thụ đạt 221.432 tấn đường vượt 3% kế hoạch và vượt 3% so với cùng kỳ. Tổng lợi nhuận trước thuế hợp nhất của BHS đạt 296 tỷ đồng nguyên nhân chủ yếu do giá bán tăng 2% so với kế hoạch và sản lượng tiêu thụ vượt 3%, mặt khác công ty kiểm soát tốt các chi phí như chi phí bán hàng, quản lý doanh nghiệp và tài chính lần lượt đều thấp hơn so với kế hoạch đề ra.

## **2. Về đầu tư tài chính dài hạn**

Thực hiện theo định hướng chiến lược, trong niên độ 2015-2016 BHS đã đầu tư vào các công ty cùng ngành điển hình như việc đầu tư vào cổ phiếu của Công ty CP Mía đường Phan Rang với số tiền là 78,8 tỷ đồng để nâng tỷ lệ sở hữu lên 94,51%; đầu tư 79,4 tỷ đồng vào Công ty CP Mía đường Tây Ninh, chiếm tỷ lệ 26,49% vốn điều lệ; đầu tư 11,4 tỷ đồng vào Công ty CP Mía đường Sơn Dương, chiếm 13,08% vốn điều lệ. Ngoài ra, Công ty còn góp vốn thành lập Công ty cổ phần Thương mại xuất nhập khẩu Biên Hòa với số tiền 117,6 tỷ đồng, chiếm 98% vốn điều lệ để chuyên môn hóa công tác tiêu thụ sản phẩm và phát triển thị trường.

## **3. Tình hình thực hiện các dự án trong niên độ 2015-2016**

### **a. Những dự án trọng tâm đã thực hiện trong niên độ 2015-2016**

Trong niên độ 2015-2016, Công ty cổ phần Đường Biên Hòa đã triển khai thực hiện một số dự án trọng tâm với mục tiêu giảm giá thành sản phẩm, nâng cao năng lực cạnh tranh trên thị trường:

- Tại Công ty cổ phần Đường Biên Hòa đã đầu tư xây lắp mới 01 lò hơi đốt than công suất 25 tấn/giờ. Công trình đã hoàn thành và được đưa vào sử dụng cho thấy hiệu quả của việc đầu tư đúng hướng, đạt mục tiêu giảm tiêu hao nhiên liệu, giảm giá thành sản xuất. Tổng mức đầu tư của dự án là 34 tỷ đồng.
- Đầu tư quy hoạch khu vực đóng – lưu trữ đường túi tại Công ty tạo thêm 01 diện tích kho đủ lớn để chứa sản phẩm và giảm chi phí bốc xếp vận chuyển nội bộ. Quy hoạch khu đóng gói sản phẩm chuyên biệt để tạo thêm thế mạnh thương hiệu. Điều này giúp Công ty chủ động trong công tác điều hành sản xuất và kinh doanh. Tổng mức đầu tư của các dự án 13,2 tỷ đồng.
- Nhận thấy hiệu quả của việc áp dụng công nghệ tưới mới trong giai đoạn 1 tại Nông trường Thành Long mang lại, trong niên độ 2015-2016, Công ty tiếp tục triển khai giai đoạn 2 cũng bằng công nghệ Center Pivot với mục tiêu tưới 310 ha. Như vậy, việc đầu tư này sẽ nâng tổng diện tích mía được tưới theo công nghệ tiên tiến tại

Nông Trường Thành Long đạt 540 ha, chiếm trên 50% diện tích hiện có của Nông trường, tổng mức đầu tư dự án là 21,68 tỷ đồng.

- Công tác phòng vệ thực phẩm tại công ty được đánh giá cao. Công ty đã và đang triển khai thực hiện dự án “Phòng vệ thực phẩm” với mục tiêu hướng đến thương hiệu “Đường Biên Hòa” luôn là một thương hiệu uy tín với các sản phẩm tốt, an toàn và chất lượng.
- Bên cạnh đó công ty luôn quan tâm đến việc đầu tư lắp đặt mới thiết bị, cải tiến công nghệ tại các nhà máy để ổn định dây chuyền sản xuất: chất lượng, công suất; tạo ra nhiều chủng loại sản phẩm đáp ứng yêu cầu của thị trường. Chi phí đầu tư tại các nhà máy như sau:
  - Biên Hòa: 155 tỷ đồng
  - Trị An: 6,2 tỷ đồng
  - Tây Ninh: 3 tỷ đồng
  - Biên Hòa – Thành Long: 23,7 tỷ đồng
- Tại Ninh Hòa: hoàn thành các dự án trong kế hoạch niên độ 2015-2016:
  - Dự án 400 tấn RE (Giai đoạn 01).
  - Dự án Quy hoạch công ty (Giai đoạn 01).
  - Hệ thống xử lý nước thải 2.200m<sup>3</sup>/ngày đêm.

#### **b. Những dự án dự kiến tiếp tục triển khai trong niên độ 2016-2017**

##### **✚ Tại Biên Hòa**

- Nghiên cứu đầu tư, nâng công suất và chất lượng sản phẩm đường phèn.
- Thực hiện lắp đặt hệ thống điện mặt trời 99kW tại Công ty Cổ phần Đường Biên Hòa, Nhà máy Đường TTC Biên Hòa – Trị An và Nhà máy Đường TTC Biên Hòa – Tây Ninh vào tháng 10/2016.
- Đầu tư hệ thống quan trắc khói lò hơi tự động tại Nhà máy Đường TTC Biên Hòa – Tây Ninh.
- Nghiên cứu đầu tư triển khai phần mềm dự án công nghệ thông tin gồm ERP, FRM là ứng dụng di động (Mobile App) và phần mềm quản lý sản xuất và nông nghiệp.

##### **✚ Tại Ninh Hòa**

- Các hạng mục dự án trong kế hoạch 2016/2017 đang triển khai thực hiện:
  - Dự án 400 tấn RE (Giai đoạn 02)
  - Dự án 600 tấn RE
  - Dự án Quy hoạch công ty (Giai đoạn 02)
  - Dự án năng lượng mặt trời khu văn phòng

- Dự án nước đóng chai hương mía

#### 4. Tình hình tài chính

##### a. Tình hình tài chính (theo báo cáo tài chính hợp nhất)

Chỉ tiêu	ĐVT	Niên độ 2014-2015	Niên độ 2015-2016	+/-	%
Tổng giá trị tài sản (*)	Tỷ Đồng	2.429.595	5.972.988	3.543.393	246%
Doanh thu thuần	Tỷ Đồng	2.974.812	4.366.287	1.391.475	147%
Lợi nhuận từ HĐKD	Tỷ Đồng	123.388	290.758	167.370	236%
Lợi nhuận khác	Tỷ Đồng	3.377	5.330	1.952	158%
Lợi nhuận trước thuế	Tỷ Đồng	126.765	296.087	169.322	234%
Lợi nhuận sau thuế	Tỷ Đồng	98.952	248.300	149.348	251%
Lãi cơ bản trên cổ phiếu	Đồng/CP	1.571	2.052	481	131%

(\*) Ghi chú: Đối với chỉ tiêu tổng giá trị tài sản, số liệu sử dụng là số liệu vào thời điểm cuối kỳ báo cáo.

##### b. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu (theo báo cáo tài chính hợp nhất)

Chỉ tiêu	Niên độ 2014-2015	Niên độ 2015-2016
<b>1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</b>		
Hệ số thanh toán ngắn hạn	1,110	1,174
Hệ số thanh toán nhanh	0,629	0,731
Hệ số thanh toán bằng tiền	0,027	0,163
<b>2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</b>		
Hệ số nợ/tổng tài sản	0,625	0,642
Hệ số nợ/vốn chủ sở hữu	1,666	1,791
Hệ số nợ ngắn hạn/VCSH	1,592	1,492
<b>3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</b>		
Vòng quay hàng tồn kho	3,439	3,560
Vòng quay TTS	1,250	1,039
Vòng quay khoản phải thu khách hàng	8,991	9,393
Vòng quay khoản phải trả	24,864	15,435
Doanh thu thuần/tổng tài sản	1,223	0,731
<b>4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</b>		
Hệ số LNST/DTT	3,3%	5,7%
Hệ số LNST/VCSH	10,7%	11,6%
Hệ số LNST/TTS	4,0%	4,2%
Hệ số EBIT/DTT	6,5%	9,3%
Hệ số lợi nhuận từ HĐKD/DTT	4,1%	6,7%

Chỉ tiêu	Niên độ 2014-2015	Niên độ 2015-2016
<b>5. Tốc độ tăng trưởng</b>		
Tốc độ tăng trưởng doanh thu thuần	0,6%	46,8%
Tốc độ tăng trưởng LNTT	24,7%	133,6%
Tốc độ tăng trưởng LNST	25,4%	150,9%

### **Nhận xét:**

Theo bảng số liệu, phần lớn các chỉ tiêu tài chính của BHS trong niên độ 2015-2016 đều tốt hơn so với niên độ 2014-2015, điều này chứng tỏ hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh của BHS trong niên độ 2015-2016 có sự cải tiến vượt bậc, chỉ tiêu sinh lời trên vốn chủ sở hữu (ROE) niên độ 2015-2016 đạt 11,6%, tăng mạnh so với mức 10,7% của niên độ 2014-2015. Tóm lại, các chỉ số tài chính trong niên độ 2015 – 2016 đã có cải thiện tốt hơn so với niên độ 2014 - 2015 cho thấy việc đầu tư cho sản xuất và tái cấu trúc Công ty đang từng bước phát huy hiệu quả.

### **5. Các mặt còn hạn chế**

- Sản lượng tiêu thụ của Công ty vẫn còn phụ thuộc vào các khách hàng công nghiệp lớn.
- Hệ thống phân phối mở rộng nhanh trên toàn quốc, tuy nhiên trong giai đoạn đầu chất lượng đội ngũ nhân sự chưa phát triển đồng đều với tốc độ phát triển của hệ thống phân phối.
- Hệ thống cơ sở hạ tầng nhà xưởng đã hình thành lâu năm, được đầu tư nâng cấp nhiều lần nên thiếu qui hoạch một cách đồng bộ là rào cản để có thể tổ chức quản lý theo hướng chuyên nghiệp hiệu quả.
- Công tác kiểm soát thu hoạch mía đầu tư được chú trọng và tăng cường hơn các vụ trước, tuy nhiên do sản lượng mía bao tiêu mua ngoài không kiểm soát được nên tỷ lệ tạp chất còn rất cao (đặc biệt là mía tại khu vực Long An có thời điểm lên tới 10%).
- Tình hình biến động nhân sự toàn Công ty nhiều, tỷ lệ thôi việc cao 11,49% (119 nhân sự thôi việc) do tái cấu trúc hoạt động kinh doanh và nhân sự về hưu do lớn tuổi.

### **6. Kết luận**

Niên độ 2015-2016 đã khép lại với những kết quả đáng khích lệ dưới sự dẫn dắt Ban Lãnh đạo cũng như sự đoàn kết, nỗ lực và phấn đấu của tập thể CBCNV toàn Công ty. Tuy nhiên vẫn còn tồn tại nhiều rủi ro, khó khăn và hạn chế. Công ty Cổ phần Đường Biên Hòa sẽ tiếp tục phát huy những kết quả đạt được, đồng thời rút kinh nghiệm khắc phục những mặt hạn chế, khó khăn để hoàn thành mục tiêu của niên độ 2016-2017 đã đề ra.

## **III. KẾ HOẠCH NIÊN ĐỘ 2016-2017 VÀ CÁC GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM**

### **1. Mục tiêu**

- Tiếp tục thực hiện mục tiêu phát triển vùng nguyên liệu: tập trung đầu tư các vùng nguyên liệu trọng yếu, trọng tâm là cơ giới hóa và đầu tư hệ thống tưới hữu hiệu nhằm tăng năng suất và chất lượng mía góp phần giảm giá thành sản xuất, tăng hiệu quả cho nông dân.
- Giảm giá thành sản phẩm: tập trung kiểm soát chi phí sản xuất, chi phí bán hàng và quản lý doanh nghiệp; tăng chất lượng mía đầu vào và quản lý tốt quá trình sản xuất nhằm tăng thu hồi đường.
- Đẩy mạnh công tác tiêu thụ và mở rộng thị phần: tăng cường công tác phân tích và dự báo thị trường, hoàn thiện và phát triển hệ thống phân phối hiện hữu.

## 2. Kế hoạch kinh doanh niên độ 2016-2017

STT	Nội dung	ĐVT	Giá trị
1	Sản lượng đường tiêu thụ	Tấn	234.769
2	Doanh thu thuần hợp nhất	Tỷ đồng	3.940
3	Lợi nhuận trước thuế hợp nhất	Tỷ đồng	300

## 3. Các giải pháp trọng tâm

### 3.1. Đối với công tác Kinh doanh – marketing

- Đường bao nội địa: Duy trì khách hàng cũ, phát triển khách hàng mới, đặc biệt là khách hàng tiêu thụ công nghiệp.
- Đối với tiêu dùng: Gia tăng độ phủ hệ thống phân phối bao trùm khắp cả nước, nhân rộng và phát triển hệ thống Brandshop.
- Đối với xuất khẩu: Mở rộng đối tượng xuất khẩu với loại hình xuất khẩu tại chỗ, tìm kiếm phát triển thêm việc xuất khẩu FOB cho các khách hàng trực tiếp mua hàng phục vụ nhu cầu sản xuất.
- Đa dạng hóa các sản phẩm đường, tung các sản phẩm mới (Đường lỏng, Organic,...).Tái tung các sản phẩm hiện có, đặc biệt chuẩn bị tốt hơn cho các sản phẩm bao bì Tết 2017.
- Nắm bắt nhanh tình hình đường trong nước và quốc tế, linh hoạt trong việc nhập đường nguyên liệu đảm bảo lợi ích tối đa cho Công ty.
- Nâng cao công tác đánh giá thị trường, thị phần và cần đề ra những chính sách kinh doanh – marketing để gia tăng thị phần kênh tiêu dùng trực tiếp.Tập trung nghiên cứu sản phẩm mới và tung sản phẩm mới theo đúng lộ trình.

### 3.2. Công tác sản xuất

- Tăng cường kiểm soát chi phí trong từng công đoạn sản xuất hướng đến mục tiêu giảm giá thành sản xuất.

- Tập trung chú trọng đến kế hoạch bảo trì bảo dưỡng máy móc thiết bị chi tiết nhằm nâng cao tỷ lệ an toàn thiết bị, đồng thời duy trì công tác huấn luyện – đào tạo chuyên môn kỹ thuật công nghệ toàn Công ty.

### **3.3. Công tác nông nghiệp**

- Tiếp tục triển khai và thực hiện nhân rộng các mô hình sản xuất điểm, cánh đồng liên kết trồng mía có năng suất chất lượng cao (tại các khu vực hộ nông dân nhỏ lẻ chưa mạnh dạn sản xuất) nhằm tạo sự lan tỏa trong khu vực từ đó mở rộng diện đầu tư.
- Xây dựng các chính sách phù hợp với thực tế, giải pháp đối với công tác đầu tư vùng nguyên liệu, có kiểm soát và đảm bảo thu hồi vốn đầu tư.
- Tập trung chú trọng đến công tác tăng năng suất và chất lượng cây mía nhằm bù đắp phần diện tích sụt giảm do cạnh tranh cây trồng trong vụ đầu tư 2015-2016. Đồng thời chuẩn bị các phương án dự phòng cho việc thiếu hụt nguyên liệu trong niên độ 2016-2017.

### **3.4. Công tác trọng tâm khác**

#### **🚧 Công tác đầu tư – dự án**

- Quản lý và triển khai dự án có hiệu quả: tiến độ, chất lượng, chi phí.
- Tiếp tục thực hiện đầu tư thay thế, đầu tư mới, cải tiến dây chuyền liên tục với mục tiêu cụ thể sau:
  - Tại Biên Hòa: thực hiện 21 hạng mục với tổng mức đầu tư 25,5 tỷ đồng.
  - Tại Trị An: thực hiện 20 hạng mục với tổng mức đầu tư 22,1 tỷ đồng.
  - Tại Tây Ninh: thực hiện 07 hạng mục với tổng mức đầu tư 9,4 tỷ đồng.
  - Tại NTTL: thực hiện 08 hạng mục với tổng mức đầu tư 9,75 tỷ đồng.

#### **🚧 Công tác quản lý chất lượng sản phẩm**

- Thực hiện đào tạo nhận thức về các tiêu chuẩn quy định kiểm soát chất lượng và VS ATTP cho CBNV bằng nhiều hình thức, trong đó chú trọng biện pháp tăng cường tính trực quan để CBNV thường xuyên được nhìn, nghe về các quy định trong suốt thời gian làm việc.
- Cải tiến công tác vệ sinh công nghiệp tại các nhà máy để tăng cường tính kiểm soát vệ sinh và nhiệm chéo giữa các khu vực.
- Tăng cường công tác kiểm soát tỷ lệ sản phẩm không phù hợp tốt hơn mục tiêu đặt ra cả trong sản xuất và tiêu thụ. Hạn chế tình trạng khách hàng trả hàng gây ảnh hưởng đến uy tín và thương hiệu của BHS.

#### **🚧 Tài chính – kế toán**

- Tiếp tục kiểm soát chặt chẽ thanh khoản của Công ty, đảm bảo thanh khoản của Công ty luôn ổn định trong mọi trường hợp.
- Hoàn thiện hệ thống báo cáo kế toán quản trị nhằm nâng cao chất lượng tham mưu.



- Tiếp tục hoàn thiện sơ đồ tổ chức bộ máy kế toán, tăng cường công tác tương tác ngành dọc và hỗ trợ các đơn vị trực thuộc.

#### **✚ Công tác nhân sự**

- Tiếp tục hoàn thiện cấu trúc tổ chức thông qua rà soát và hiệu chỉnh lại hệ thống văn bản lập quy, các công cụ quản lý nhân sự, hệ thống chính sách chế độ dành cho người lao động.
- Phát triển nguồn nhân lực thông qua công tác đào tạo, xây dựng đội ngũ nhân sự tiềm năng và quy hoạch nhân lực kế thừa.
- Tuyển dụng đúng và đủ nhân sự theo định biên để nâng cao hiệu quả và chất lượng trong công tác chuyên môn của các đơn vị.

#### **✚ Công tác hỗ trợ**

- Tiếp tục duy trì hoạt động ổn định của hệ thống CNTT bao gồm hạ tầng và các ứng dụng tập trung phục vụ tốt hơn nữa nhu cầu hoạt động của toàn Công ty.
- Không ngừng hoàn thiện và phát triển để hoạt động cung cấp dịch vụ nội bộ ngày càng chất lượng và đáp ứng nhu cầu ngày càng cao về quy mô toàn công ty.

#### **4. Kết luận**

Mặc dù niên độ 2015-2016 vẫn còn nhiều khó khăn thách thức, nhất là đối với ngành mía đường, nhưng toàn thể Cán bộ Công nhân viên Công ty Cổ phần Đường Biên Hòa đã nỗ lực phấn đấu hoàn thành tất cả các chỉ tiêu kế hoạch mà Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị đã giao phó.

Ban lãnh đạo chúng tôi sẽ tiếp tục hoàn thiện công tác điều hành, triển khai thực hiện các nghị quyết của Đại hội cổ đông, chủ trương định hướng của HĐQT, đồng thời nhanh chóng khắc phục những hạn chế đang ảnh hưởng đến hiệu quả chung để Công ty có những thành quả tốt đẹp và khởi sắc hơn trong năm tài chính 2016-2017.

**TỔNG GIÁM ĐỐC**



**TRẦN QUẾ TRANG**

## BÁO CÁO

### HOẠT ĐỘNG NIÊN ĐỘ 2015-2016 VÀ KẾ HOẠCH NIÊN ĐỘ 2016-2017 CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

#### PHẦN I: TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NIÊN ĐỘ 2015-2016

##### 1. Đánh giá tình hình hoạt động của Công ty trong niên độ 2015-2016

Niên vụ sản xuất 2015-2016 của Công ty diễn ra trong bối cảnh nền kinh tế của Việt Nam trong 6 tháng đầu năm đang có dấu hiệu phục hồi, tốc độ tăng trưởng được đánh giá tăng cao hơn cùng kỳ các năm 2012-2014, nhưng có dấu hiệu chững lại so với tốc độ tăng 6,32% trong 6 tháng đầu năm 2015. Tuy nhiên tác động trực tiếp đến công tác sản xuất nông nghiệp là hiện tượng El Nino và tình trạng ngập mặn ở Miền Tây nên sản lượng và chất lượng mía của thế giới nói chung và của Việt Nam sụt giảm đáng kể.

Trong bối cảnh khó khăn đó, công tác chuẩn bị vào vụ của khối kỹ thuật các nhà máy, cộng với sự điều hành linh hoạt trong công tác nguyên liệu, đặc biệt là Nông trường Thành Long với vai trò điều tiết về sản lượng cũng như góp phần giảm giá thành nguyên liệu là đóng góp không nhỏ cho hiệu quả toàn Công ty của niên vụ. Cùng với sự điều hành linh hoạt, nhiều chuyển biến tích cực của Ban điều hành, sự nỗ lực không ngừng của cả đội ngũ CBNV, BHS đã hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch được HĐQT Công ty giao.

Niên vụ 2015-2016 vừa qua, bên cạnh các mục tiêu kiểm soát tốt giá thành sản xuất, ổn định chất lượng sản phẩm, phát triển vùng nguyên liệu bền vững, Công ty đã tập trung mở rộng thị phần kinh doanh, đặc biệt là tăng mạnh thị phần kênh tiêu dùng trực tiếp. Đây là một lĩnh vực cũ nếu hiểu theo phương pháp tư duy cũ nhưng sẽ rất mới nếu theo tư duy và chiến lược mà Công ty đang đi. Thành công này đánh dấu một bước chuyển biến, chuẩn bị cho một giai đoạn phát triển dài hơi đến năm 2020 của kênh tiêu dùng.

##### 2. Hoạt động của Hội đồng quản trị trong niên độ 2015-2016

###### 2.1. Công tác quản trị

Nhận rõ trọng trách trước Đại hội đồng cổ đông và tập thể người lao động của Công ty, Hội đồng quản trị đã tổ chức 32 phiên họp (trong đó có 03 phiên họp thường kỳ và 29 phiên họp đột xuất), đã tổ chức 45 lần lấy ý kiến các thành viên Hội đồng quản trị bằng văn bản và đã ban hành 425 Nghị quyết và Quyết định nhằm phục vụ cho công tác quản trị Công ty, triển khai kịp thời Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông. Một số nội dung trọng tâm của Công tác quản trị Công ty trong niên độ 2015 – 2016 là:

- Hoàn thành chỉ tiêu kinh doanh niên độ 2015-2016:

STT	Nội dung	ĐVT	Hợp nhất	Tỷ lệ TH/KH	So cùng kỳ
1	Sản lượng đường tiêu thụ	Tấn	221.432	103%	103%

STT	Nội dung	ĐVT	Hợp nhất	Tỷ lệ TH/KH	So cùng kỳ
2	Doanh thu thuần	Tỷ đồng	4.366	140%	147%
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	296	135%	234%

*Ghi chú: sản lượng sản xuất và sản lượng tiêu thụ là số liệu tại công ty mẹ BHS. Trong đó, sản lượng tiêu thụ không bao gồm đường thô.*

- Triển khai công tác mở rộng vùng nguyên liệu mía và thị phần tiêu thụ sản phẩm, nâng cao năng lực cạnh tranh cho Công ty.
- Tối ưu hóa hiệu quả sử dụng chi phí, giảm giá thành sản phẩm.
- Tiếp tục hoàn thiện sơ đồ, cơ cấu tổ chức theo hướng hiệu quả hơn, tinh gọn hơn, khoa học hơn. Theo đó, hệ thống lập quy sát sườn với thực tế công việc hơn.
- Hoàn thiện chiến lược Công ty từ nay đến 2020, lên lộ trình, triển khai, kiểm soát và đánh giá hiệu quả từng giai đoạn cụ thể.
- Đào tạo, bồi dưỡng và sắp xếp lại đội ngũ nhân sự các cấp; đặc biệt là công tác đào tạo năng lực quản lý, sẵn sàng thay đổi, thích ứng với sự đổi thay của thời cuộc kinh tế.

Sự tham dự của các thành viên trong Hội đồng quản trị:

STT	Thành viên HĐQT	Số buổi họp	Tỷ lệ	Số lần lấy ý kiến	Tỷ lệ	Lý do không tham dự
1	Bà Nguyễn Thị Hoa	29	100%	45	100%	
2	Phạm Hồng Dương	13	45%	23	51%	Ông Dương bắt đầu thành viên HĐQT từ ngày 20/4/2013 đến 28/12/2015.
3	Lê Ngọc Thông	13	45%	23	51%	Ông Thông bắt đầu tham gia vào HĐQT từ ngày 26/06/2015 và ĐHCĐ thông qua từ nhiệm ngày 28/12/2015.
4	Lê Văn Dĩnh	-	-	6	13%	Ông Dĩnh bắt đầu là thành viên HĐQT từ ngày 26/06/2015 và từ nhiệm TV HĐQT từ ngày 14/09/2015.
5	Nguyễn Quốc Việt	13	45%	23	51%	Ông Việt bắt đầu tham gia vào HĐQT từ ngày 14/9/2015 và ĐHCĐ thông qua từ nhiệm ngày 28/12/2015
6	Bà Trần Quế Trang	17	93%	44	98%	Bà Trần Quế Trang ủy quyền cho Bà Nguyễn Thị Hoa thay mặt biểu quyết 2 cuộc họp từ ngày 12/05 – 27/05/2016

STT	Thành viên HĐQT	Số buổi họp	Tỷ lệ	Số lần lấy ý kiến	Tỷ lệ	Lý do không tham dự
7	Ông Lê Quang Hải	16	55%	22	49%	Ông Hải bắt đầu tham gia vào HĐQT từ ngày 28/12/2015 nên chỉ tham gia lấy ý kiến từ thời điểm 28/12/2015.
8	Ông Võ Tòng Xuân	16	55%	22	49%	Ông Xuân bắt đầu tham gia vào HĐQT từ ngày 28/12/2015 nên chỉ tham gia lấy ý kiến từ thời điểm 28/12/2015.
9	Ông Henry Chung	16	55%	22	49%	Ông Chung bắt đầu tham gia vào HĐQT từ ngày 28/12/2015 nên chỉ tham gia lấy ý kiến từ thời điểm 28/12/2015.

## 2.2. Hoạt động của các tiểu ban/ thành viên thuộc Hội đồng quản trị

### a. Hoạt động của các Hội đồng/Ban

Hội đồng Quản trị nhiệm kỳ IV không thành lập các tiểu ban nằm trong Hội đồng Quản trị mà phân công nhiệm vụ và trách nhiệm cho từng thành viên trong Hội đồng theo Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị.

Đối với các công việc quan trọng, cần nhân lực nhiều hơn để tập trung chỉ đạo, thực hiện và giám sát thì Hội đồng quản trị sẽ ra quyết định thành lập Hội đồng/ Ban.

Trong niên độ vừa qua, có các Hội đồng/ Ban sau đã hoạt động:

- Hội đồng đầu tư: thay mặt Hội đồng quản trị xem xét và quyết định các vấn đề đầu tư của Công ty có giá trị dưới 30% tổng tài sản theo báo cáo tài chính được kiểm toán gần nhất và Hội đồng đầu tư thực hiện theo Quy chế đầu tư của Công ty.
- Hội đồng chọn thầu: thay mặt Hội đồng Quản trị xem xét, chọn thầu để thi công các hạng mục theo kế hoạch đầu tư đã được duyệt.
- Hội đồng xét thi đua, khen thưởng & kỷ luật: Chủ tịch HĐQT cùng thành viên Hội đồng Quản trị độc lập và Ban Tổng Giám đốc xem xét vấn đề thi đua, khen thưởng và kỷ luật đối với đơn vị, phòng ban trực thuộc Công ty và đối với các cấp quản lý do Hội đồng quản trị bổ nhiệm.
- Ban sáp nhập: ban triển khai sáp nhập công ty CP Đường Biên Hòa và công ty CP Đường Ninh Hòa theo phương án được sáp nhập được Đại hội đồng cổ đông 2 công ty thông qua trong kỳ đại hội gần nhất.

### b. Báo cáo các hoạt động của các thành viên HĐQT

- Bà Nguyễn Thị Hoa- Chủ tịch HĐQT
  - Chỉ đạo xây dựng chiến lược và kế hoạch kinh doanh của Công ty;
  - Phê duyệt các quyết định đầu tư các dự án;
  - Chỉ đạo triển khai công tác sáp nhập giữa BHS và NHS;

- Ban hành chính sách và quy chế của Công ty.
- Bà Trần Quế Trang – Thành viên HĐQT
  - Chỉ đạo triển khai công tác huy động vốn, điều phối vốn đáp ứng yêu cầu sản xuất kinh doanh của Công ty;
  - Xây dựng và tổ chức nhân sự, sơ đồ tổ chức và chức năng bộ phận từng phòng ban;
  - Chỉ đạo các công tác xuất nhập khẩu;
  - Chỉ đạo công tác Marketing, quảng bá thương hiệu và phát triển hệ thống phân phối.
  - Chỉ đạo rà soát văn bản lập quy phù hợp tình hình thực tế.
- Ông Lê Quang Hải – Thành viên HĐQT
  - Chỉ đạo các công tác công nghệ và đầu tư cải tiến sản xuất.
  - Xây dựng toàn bộ chiến lược phát triển sản xuất của Công ty.
- Ông Võ Tông Xuân – Thành viên HĐQT
  - Chỉ đạo các công tác nông nghiệp của Công ty.
  - Quyết định các chế độ đãi ngộ cho CBNV Công ty.
- Ông Henry Chung – Thành viên HĐQT
  - Chỉ đạo các công tác đối ngoại với các tổ chức đầu tư, tài chính quốc tế.

Hội đồng Quản trị phân công cho ông Lê Quang Hải và ông Henry Chung – Thành viên Hội đồng quản trị giữ vai trò thành viên Hội đồng quản trị độc lập. Trong niên độ 2015-2016, thành viên Hội đồng quản trị độc lập của Công ty đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ được phân công với tinh thần trách nhiệm cao, đóng góp tích cực cùng với Hội đồng quản trị trong việc ban hành các chủ trương, chính sách, quyết định xác thực, công tâm và kịp thời.

### 2.3. Thù lao và chi phí hoạt động của Hội đồng quản trị niên độ 2015 - 2016

Niên độ 2015– 2016, thù lao của các thành viên Hội đồng quản trị được chi theo đúng Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm tài chính 2014-2015.

STT	Họ và tên	Chức vụ	BQ Thù lao tháng (triệu đồng)	Thù lao năm (triệu đồng)	Số tháng đương nhiệm trong niên độ 15-16
1	Bà Nguyễn Thị Hoa	CT HĐQT	15.000.000	180.000.000	12 Tháng
2	Ông Phạm Hồng Dương	TV HĐQT	14.833.333	89.000.000	6 Tháng
3	Ông Lê Ngọc Thông	TV HĐQT	14.833.333	89.000.000	6 Tháng

STT	Họ và tên	Chức vụ	BQ Thù lao tháng (triệu đồng)	Thù lao năm (triệu đồng)	Số tháng đương nhiệm trong niên độ 15-16
4	Ông Lê Văn Dĩnh	TV HĐQT	13.166.667	39.500.000	3 Tháng
5	Ông Nguyễn Quốc Việt	TV HĐQT	13.000.000	52.000.000	4 Tháng
6	Bà Trần Quế Trang	TV HĐQT	15.208.333	182.500.000	12 Tháng
7	Ông Lê Quang Hải	TV HĐQT	15.000.000	90.000.000	6 Tháng
8	Ông Võ Tông Xuân	TV HĐQT	15.000.000	90.000.000	6 Tháng
9	Ông Henry Chung	TV HĐQT	15.000.000	90.000.000	6 Tháng
	<b>Tổng cộng</b>			<b>902.000.000đ</b>	

### 3. Đánh giá của Hội đồng Quản trị về hoạt động của Công ty

#### 3.1. Về các mặt hoạt động của Công ty

Mặc dù nền kinh tế vẫn còn nhiều thách thức và các doanh nghiệp vẫn chưa thực sự thoát khỏi khó khăn, song với sự năng động của Ban Lãnh đạo Công ty, sự đoàn kết của cả đội ngũ CBCNV, BHS đã hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch đề ra, vượt hầu hết các chỉ tiêu chính trong niên độ 2015-2016, đặc biệt là chỉ tiêu lợi nhuận trước thuế vượt 35% so với kế hoạch – hoạt động kinh doanh và thị phần giữ được mức ổn định.

Bên cạnh kết quả kinh doanh rất đáng khích lệ nêu trên Ban điều hành cũng đặc biệt chú trọng thực hiện các mục tiêu hoạt động mà Hội đồng quản trị đã giao phó bao gồm: (i) tập trung cho công tác đầu tư vào vùng nguyên liệu mía, cải thiện năng suất, hiệu quả canh tác, giảm giá thành sản xuất (ii) củng cố mở rộng thị phần kinh doanh, trong đó sản lượng phân khúc đường tiêu dùng đã có sự tăng trưởng mạnh so với cùng kỳ (iii) kiểm soát thực hiện mục tiêu các đơn vị trong toàn Công ty thông qua hệ thống KPIs.

#### 3.2. Về hoạt động của Ban Tổng giám đốc và Ban Điều hành

Các thành viên Ban Tổng giám đốc và Cán bộ quản lý đã thực hiện đầy đủ quyền và nhiệm vụ được giao, sử dụng và phát huy tốt các nguồn lực về vốn, tài sản, lao động và thương hiệu của Công ty.

Các quyết định của Ban Tổng giám đốc được ban hành một cách hợp lệ, đúng thẩm quyền và kịp thời. Căn cứ Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc triển khai nhiệm vụ một cách khẩn trương và có những ứng phó linh hoạt, kịp thời để mang lại thành quả trong hoạt động kinh doanh, chứng minh được Công ty là đơn vị dẫn đầu trong ngành mía đường Việt Nam. Hội đồng quản trị ghi nhận nỗ lực cao của Ban Tổng Giám đốc trong các lĩnh vực (i) tổ chức triển khai kế hoạch sản xuất và tiêu thụ sản phẩm; (ii) triển khai thực hiện các dự án đầu tư; (iii) phát triển hệ thống sản phẩm và kênh phân phối; (iv) hiệu chỉnh bộ máy tổ chức quản lý và (v) chỉnh đốn quy trình, quy định trong mọi hoạt động.

## PHẦN II: KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NIÊN ĐỘ 2016-2017

### 1. Các nhiệm vụ trọng tâm

- Hoàn thành chỉ tiêu kinh doanh:

STT	Nội dung	ĐVT	Hợp nhất
1	Sản lượng đường tiêu thụ	Tấn	234.769
2	Doanh thu thuần hợp nhất	Tỷ đồng	3.940
3	Lợi nhuận trước thuế hợp nhất	Tỷ đồng	300

- Tập trung nguồn lực vào lĩnh vực hoạt động chính là sản xuất và kinh doanh đường.
- Đầu tư mở rộng để khai thác thêm các sản phẩm thuộc chuỗi giá trị ngành đường như các sản phẩm cạnh đường, sản phẩm sau đường và các sản phẩm mới như đường lỏng, đường Organic,...
- Tập trung đầu tư phát triển vùng nguyên liệu để đảm bảo sự phát triển bền vững và lâu dài.
- Tiếp tục củng cố, nâng cao năng lực của hệ thống phân phối, khai thác và phát huy tối đa thế mạnh của thương hiệu Đường Biên Hòa.
- Tiếp tục mở rộng thị trường xuất khẩu.

### 2. Định hướng các giải pháp thực hiện niên độ 2016-2017

#### 3.1 Đối với công tác kinh doanh

- Tái cơ cấu phân khúc khách hàng một cách tối ưu hơn, giảm thiểu sự rủi ro và phụ thuộc vào một nhóm khách hàng.
- Hoàn thiện và phát triển hệ thống bán lẻ sản phẩm trong phạm vi cả nước. Đặc biệt, chú trọng tăng tỷ lệ tiêu thụ sản phẩm thông qua kênh tiêu thụ công nghiệp, khách hàng mới trong kênh công nghiệp và mở rộng thị trường xuất khẩu.
- Đa dạng hóa các phương thức tiếp cận khách hàng đối với sản phẩm đường. Chú trọng công tác chăm sóc khách hàng để khách hàng tin tưởng và gắn bó lâu dài với sản phẩm của Công ty.
- Nắm bắt nhanh tình hình đường trong nước và quốc tế, linh hoạt trong việc nhập đường nguyên liệu đảm bảo lợi ích tối đa cho Công ty.
- Đánh giá thị trường và đề ra những chính sách kinh doanh – quảng bá tiếp thị để gia tăng thị phần kênh tiêu dùng trực tiếp.
- Nghiên cứu sản phẩm mới và tung sản phẩm mới theo đúng lộ trình.
- Triển khai kế hoạch điều phối và quản lý chung kho vận cho toàn Công ty vào mỗi niên vụ và kế hoạch định hướng công tác kho vận đến 2020.

- Phát triển mạnh hệ thống nhà phân phối khắp cả nước nhằm mục tiêu chiếm lĩnh thị phần đường tiêu dùng trực tiếp, đồng thời phải tổ chức bộ máy và kiểm soát chi phí, chuẩn hóa các chính sách liên quan đến các chương trình bán hàng, xây dựng lộ trình phát triển gắn chi phí đầu tư với hiệu quả mang lại; có các bước chuẩn bị để phát triển mảng xuất khẩu sản phẩm, đáp ứng hội nhập 2018.

### **3.2 Đối với công tác nông nghiệp**

- Tập trung công tác cơ giới hóa, tăng diện tích canh tác bằng cơ giới nhằm tăng diện tích mía thu hoạch bằng máy, giảm chi phí thu hoạch và giảm phụ thuộc công lao động chặt mía vào mùa vụ; đầu tư đúng mức cho công tác tưới mía hữu hiệu, tăng năng suất và giảm giá thành cây mía, bảo đảm đủ nguyên liệu cho 2 nhà máy hoạt động > 100 ngày/năm.
- Đầu tư mở rộng vùng nguyên liệu thông qua chương trình sở hữu đất và thuê đất dài hạn để sản xuất mía.
- Đầu tư hệ thống tưới cho 100% diện tích mía tại Nông trường. Xây dựng Nông trường Thành Long thành mô hình nông trường kiểu mẫu để tăng cường công tác khuyến nông.
- Tăng chất lượng mía, kiểm soát tốt công tác thu hoạch. Kiểm tra tính tuân thủ quy chuẩn thu hoạch mía nhằm giảm tạp chất, tăng chữ đường trong mía.
- Kiện toàn và thống nhất hệ thống quản lý công tác đầu tư và thu mua nguyên liệu.

### **3.3 Đối với công tác sản xuất**

- Công tác sản xuất: luôn duy trì ổn định và bảo đảm chất lượng phục vụ tốt nhất theo nhu cầu của khách hàng.
- Tập trung nghiên cứu sản phẩm mới và tung sản phẩm mới theo đúng lộ trình.
- Hoàn thiện các kế hoạch đầu tư tài sản cố định và tiếp tục cải tiến kỹ thuật, khắc phục những hạn chế gây tổn thất trong vụ 2015-2016.
- Hoàn thiện hệ thống quản lý bảo trì.
- Triển khai thực hiện các đề xuất kiểm toán năng lượng để giảm tiêu hao hơi – điện.
- Triển khai các dự án đúng tiến độ, chất lượng các dự án trọng điểm đã được phê duyệt. Tiếp tục triển khai các dự án: dự án quy hoạch đóng và lưu trữ đường túi, dự án nâng công suất đường phèn, dự án nâng công suất luyện đường tại NHS.
- Tập trung công tác thu hồi, xử lý khói thải và nâng cao hệ số an toàn thiết bị.

### **3.4 Đối với các công tác khác**

- Công tác Nhân sự: Tập trung cho công tác đào tạo nâng cao chất lượng nhân sự hiện có và tuyển dụng, đào tạo lực lượng nhân sự bổ sung chuẩn bị đội ngũ nhân lực kế thừa nhằm đáp ứng nhu cầu phát triển của Công ty. Hoàn thiện các công cụ quản lý nhân sự, hệ thống chính sách chế độ cho người lao động.
- Chuẩn hóa quy trình hoạt động của công ty NHS, PRS và BHS Trading theo mô hình hoạt động chung của BHS.



- Hoàn thiện hệ thống văn bản lập quy nhằm đảm bảo hệ thống văn bản lập quy được rà soát và cập nhật thường xuyên đáp ứng nhu cầu thực tế và mang tính thống nhất trong toàn Công ty.
- Công nghệ thông tin: thực hiện nâng cấp chuẩn hạ tầng công nghệ thông tin theo tiêu chuẩn mới và đẩy nhanh công tác triển khai hệ thống quản trị doanh nghiệp (ERP) nhằm đáp ứng yêu cầu quản trị và điều hành trong thời kỳ mới.
- Quản lý chất lượng sản phẩm: tăng cường kiểm soát tỷ lệ sản phẩm không phù hợp trong sản xuất và tiêu thụ. Hạn chế tình trạng khách hàng trả hàng gây ảnh hưởng đến uy tín và thương hiệu của BHS.
- Tài chính – kế toán: tăng cường công tác kế toán quản trị để nâng cao chất lượng tham mưu cho Ban lãnh đạo. Hoàn thành việc tăng vốn điều lệ theo đúng nghị quyết của ĐHĐCĐ bất thường ngày 15/08/2016.

Trên đây là các chỉ tiêu chủ yếu cho định hướng kế hoạch sản xuất kinh doanh trong niên độ 2016 - 2017. Mặc dù trong điều kiện tình hình kinh tế thế giới và trong nước đang còn nhiều khó khăn nhưng chúng tôi tin rằng với sự tin tưởng, ủng hộ của quý cổ đông cùng sự đồng tâm đoàn kết thống nhất cao trong HĐQT, BKS, BĐH và tập thể CBCNV Công ty, nhất định Công ty sẽ hoàn thành nhiệm vụ mà ĐHĐCĐ giao phó.

Kính chúc đại hội thành công tốt đẹp.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH**



**NGUYỄN THỊ HOA**

**BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG NIÊN ĐỘ 2015 – 2016  
VÀ KẾ HOẠCH NIÊN ĐỘ 2016 -2017 CỦA BAN KIỂM SOÁT  
(Trình ĐHĐCĐ thường niên ngày 17/11/2016)**

Thực hiện quyền và nhiệm vụ quy định tại điều 37 Điều lệ Công ty, Ban kiểm soát (BKS) trình Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) báo cáo hoạt động niên độ 2015 – 2016 (từ 01/07/2015 đến 30/6/2016) và kế hoạch niên độ 2016 - 2017, như sau:

**I. Về hoạt động của Ban Kiểm soát**

BKS có 03 Kiểm soát viên do ĐHĐCĐ bầu ra. Trưởng Ban kiểm soát là Kế toán viên làm việc chuyên trách tại Công ty. BKS đã triển khai hoạt động theo đúng quyền hạn, nhiệm vụ được quy định tại Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty, Quy chế tổ chức và hoạt động. BKS đã tham gia đầy đủ vào các cuộc họp của Hội đồng Quản trị và Ban Tổng giám đốc nhằm duy trì thường xuyên việc giám sát các hoạt động của Công ty. Các Kiểm soát viên đã thực hiện tốt nhiệm vụ được phân công và cũng thường xuyên trao đổi, đánh giá tình hình hoạt động của Công ty để kịp thời đưa ra các ý kiến, kiến nghị.

Phòng Kiểm soát Nội bộ là một bộ phận trực thuộc Ban kiểm soát, độc lập với hoạt động điều hành và quản trị. Trong quá trình tác nghiệp, Phòng kiểm toán nội bộ có đầy đủ nguồn lực cần thiết và quyền tiếp cận thông tin để hoàn thành nhiệm vụ.

**1. Các mục tiêu trọng tâm đạt được trong niên độ 2015 - 2016**

Để thực hiện kiểm soát toàn bộ các hoạt động cũng như việc thực hiện các Quy chế, Quy trình và Quy định của Công ty. Ban kiểm soát đã chỉ đạo và cùng P.KSNB của các Công ty thực hiện hoàn thành các mục tiêu trọng tâm như:

- Thực hiện vai trò tiền kiểm, tham gia trong việc xây dựng hệ thống Văn bản lập quy và các cơ chế kiểm tra, kiểm soát.
- Kiểm tra kiểm soát hoạt động các phòng ban/chi nhánh và các Công ty trực thuộc. Qua đó, đưa ra các kiến nghị và giám sát việc thực hiện các giải pháp để chỉnh sửa, khắc phục các sai sót, hạn chế rủi ro.
- Hỗ trợ tham mưu thiết lập công cụ quản lý đối với tất cả các hoạt động của phòng/ban, Nhà máy, Nông trường.
- Thẩm định tính trung thực, hợp lý của Báo cáo tài chính hợp nhất niên độ 15 – 16 và giữa niên độ 15 -16.
- Nghiên cứu, phân tích về môi trường hoạt động của Công ty nhằm phát hiện những rủi ro tiềm ẩn để kiến nghị các giải pháp chủ động kiểm soát.

Kết quả hoạt động tại Công ty mẹ tổng cộng: 61 lần kiểm tra và phúc tra tại các đơn vị; thực hiện soát xét 02 lần Báo cáo tài chính hợp nhất và thẩm tra 20 báo cáo quyết toán vốn đầu tư hoàn thành; đảm bảo các hoạt động trọng yếu của Công ty đều được kiểm tra kiểm soát.

Qua kiểm tra, BKS nhận thấy các hoạt động Công ty đều tuân thủ Điều lệ và quy định của pháp luật. Công ty chấp hành tốt các quy định về an toàn thực phẩm và bảo vệ môi trường; thực hiện đầy đủ nghĩa vụ thuế đối với nhà nước; trích nộp đầy đủ các khoản bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế và bảo hiểm thất nghiệp cho người lao động. Hoạt động công bố thông tin của Công ty đáp ứng đúng quy định về nội dung công bố thông tin, phương tiện công bố thông tin và thời gian công bố thông tin.

BKS cũng ghi nhận và đánh giá cao tinh thần và năng lực của CBCNV.

## 2. Các cuộc họp của BKS

Để thống nhất kế hoạch hoạt động cũng như phương pháp phối hợp với HĐQT, BTGD Công ty trong việc thực hiện chức năng giám sát, kiểm tra và thẩm định, BKS đã tổ chức một số phiên họp, như sau:

STT	Thời gian	Nội dung
1	Tháng 7/2015 – tháng 9/2015	<p>Phân công nhiệm vụ cho các TV.BKS mới được đề cử trong ĐHĐCĐ bất thường niên độ 2014-2015.</p> <p>Thực hiện kiểm tra kiểm soát hoạt động của các Đơn vị theo đúng quy định Công ty.</p> <p>Thông qua Biên bản thẩm tra Báo cáo tài chính quý IV và báo cáo tài chính niên độ 2014-2015.</p> <p>Thông qua kết quả hoạt động quý I niên độ 2015 - 2016 của Phòng Kiểm soát nội bộ.</p>
2	Tháng 10/2015 – tháng 12/2015	<p>Phân công nhiệm vụ cho các TV.BKS mới được đề cử trong ĐHĐCĐ thường niên niên độ 2014-2015.</p> <p>Thực hiện kiểm tra kiểm soát hoạt động của các Đơn vị theo đúng quy định Công ty.</p> <p>Thông qua Biên bản thẩm tra Báo cáo tài chính quý I niên độ 2015-2016.</p> <p>Thông qua kết quả hoạt động quý II niên độ 2015 - 2016 của Phòng Kiểm soát nội bộ.</p>
3	Tháng 01/2016 đến 3/2016	<p>Thực hiện kiểm tra kiểm soát hoạt động của các Đơn vị theo đúng quy định Công ty.</p> <p>Thông qua Biên bản thẩm tra Báo cáo tài chính quý II niên độ 2015-2016.</p> <p>Thông qua kết quả hoạt động quý III niên độ 2015 - 2016 của Phòng Kiểm soát nội bộ.</p>
4	Tháng 4/2016	Phân công nhiệm vụ cho các TV.BKS khi thay đổi Trưởng Ban

đến 6/2016	kiểm soát. Thông qua Biên bản thẩm tra Báo cáo tài chính quý III niên độ 2015 – 2016. Thực hiện kiểm tra kiểm soát hoạt động của các Đơn vị theo đúng quy định Công ty. Thông qua kết quả hoạt động quý IV niên độ 2015 - 2016 của Phòng Kiểm soát nội bộ.
------------	---

Các thành viên trong BKS đều thống nhất ý kiến trong các cuộc họp.

### 3. Thù lao của BKS

Niên độ 2015-2016, các thành viên BKS đã nhận thù lao theo đúng Nghị quyết ĐHĐCĐ, cụ thể:

STT	Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm/Từ nhiệm	Mức thù lao/tháng (đ/tháng)	Tổng mức thù lao/nđ (đ)
1	Lê Văn Hòa	Trưởng Ban	Kể từ ngày 01/7/2015	6.250.000	75.000.000
2	Nguyễn Thùy Vân	KSV	Kể từ ngày 28/12/2015	6.250.000	37.500.000
3	Lê Quốc Phong	KSV	Từ ngày 26/6/2015 – 15/7/2016	6.250.000	75.000.000
5	Phạm Trung Kiên	Trưởng ban	Từ nhiệm ngày 28/12/2015	6.250.000	37.500.000
	<b>Tổng cộng</b>				<b>225.000.000</b>

### 4. Báo cáo kết quả làm việc của BKS

#### a. Giám sát tình hình thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ niên độ 2014-2015

Trong năm, Công ty đã triển khai thực hiện đầy đủ các kế hoạch đã được ĐHĐCĐ thông qua tại ĐHĐCĐ thường niên tổ chức ngày 28/12/2015, bao gồm:

- Chi trả cổ tức với tỷ lệ 05% bằng tiền mặt từ lợi nhuận sau thuế chưa phân phối tại ngày 8/1/2016: đã thực hiện.
- Kết quả kinh doanh niên độ 2015 – 2016 đạt: Lợi nhuận trước thuế đạt 296 tỷ đồng, đạt 135 % so với kế hoạch.
- Phân phối lợi nhuận: Thực hiện đầy đủ việc trích lập các Quỹ đầu tư phát triển và Quỹ khen thưởng, phúc lợi.
- Ký kết hợp đồng kiểm toán BCTC niên độ 2015 – 2016 với Công ty KPMG theo đúng quy định.
- Phát hành cổ phiếu ưu đãi theo chương trình lựa chọn cho người lao động của Công ty.

- Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty.
- Thực hiện chi trả thù lao cho HĐQT, BKS: Thực hiện theo đúng mức do ĐHĐCĐ phê duyệt.

#### **b. Giám sát tình hình tài chính niên độ 2015 - 2016**

BKS đã chỉ đạo Phòng Kiểm soát nội bộ kiểm tra thường xuyên hoạt động tài chính – kế toán của toàn Công ty. Định kỳ hàng quý, BKS thực hiện rà soát phân tích thông tin, số liệu trên Báo cáo tài chính của BHS.

Căn cứ các báo cáo và số liệu do BTGD trình bày tại các cuộc họp HĐQT, báo cáo soát xét bán niên, báo cáo kiểm toán của Công ty KPMG; BKS đánh giá Báo cáo tài chính riêng của Công ty mẹ và Báo cáo hợp nhất niên độ 2015 - 2016 đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và tình hình tài chính của BHS, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán và các quy định hiện hành có liên quan tại Việt Nam.

Sau khi xem xét, BKS thống nhất số liệu Báo cáo tài chính niên độ 2015 - 2016 và kế hoạch niên độ 2016 - 2017 của Ban Tổng giám đốc.

#### **c. Giám sát hoạt động HĐQT, BTGD và CBQL**

Các thành viên HĐQT, BTGD và cán bộ quản lý đã thực hiện đầy đủ quyền và nhiệm vụ được giao, làm việc cẩn trọng và có trách nhiệm vì lợi ích của Công ty, cổ đông và người lao động; không có trường hợp lợi dụng thông tin có được nhờ chức vụ của mình để tư lợi cá nhân. Hợp đồng hoặc giao dịch giữa Công ty với các Công ty có liên quan được thực hiện theo đúng chủ trương của ĐHĐCĐ đã thông qua.

Trong niên độ, BKS đã tham dự các cuộc họp HĐQT, nắm bắt kịp thời tình hình kinh doanh thực tế của BHS và đóng góp ý kiến với HĐQT, BTGD trong việc thực hiện các mục tiêu đã được ĐHĐCĐ phê duyệt.

Sau khi xem xét, BKS thống nhất nội dung Báo cáo hoạt động của HĐQT niên độ 2015 - 2016 và định hướng phát triển Công ty niên độ 2016 - 2017.

Về môi trường kiểm soát, đánh giá rủi ro, hoạt động kiểm soát, thông tin truyền thông và công tác giám sát thuộc Hệ thống kiểm soát nội bộ của Công ty về cơ bản được duy trì và tuân thủ, đảm bảo mục tiêu đề ra.

#### **d. Giám sát hoạt động đầu tư vùng nguyên liệu**

Thực hiện công tác kiểm soát thu hoạch nguyên liệu mía vụ sản xuất niên độ 2015 – 2016 và kiểm soát công tác giải ngân đầu tư vụ sản xuất niên độ 2016 – 2017 tại các Nhà máy và Nông trường.

#### **e. Đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa BKS với HĐQT, BTGD và cổ đông**

BKS đánh giá công tác kiểm soát đã đồng hành cùng hoạt động quản trị và điều hành, tương tác/phối hợp tốt với HĐQT và BTGD. Các khuyến nghị của BKS và Phòng Kiểm soát nội bộ đã được ghi nhận và thống nhất chỉnh sửa để nâng cao hiệu quả quản lý.

BKS tôn trọng quyền và lợi ích của cổ đông, sẵn sàng hợp tác và đồng hành với cổ đông để chia sẻ, làm rõ một số vấn đề khi xét thấy cần thiết.

## II. Kế hoạch hoạt động niên độ 2016 – 2017 của Ban kiểm soát

Trong niên độ 16-17, BKS xây dựng mục tiêu và kế hoạch hành động, tập trung vào một số công việc trọng yếu:

1. Tham gia xây dựng chính sách của Công ty và các văn bản lập quy của các đơn vị.
2. Kiểm soát tuân thủ chủ trương, chính sách của Công ty nhằm bảo đảm các hoạt động này tuân thủ quy định và kịp thời nhận diện, phát hiện những rủi ro mang tính trọng yếu.
3. Kiểm tra thường xuyên hoạt động nông nghiệp tại các Nhà máy và Công ty thành viên nhằm đảm bảo quản lý tốt công nợ đầu tư, tình hình sinh trưởng, sâu bệnh hại mía được kiểm soát chặt chẽ.
4. Phối hợp với nhân sự kiểm soát nội bộ Biên Hòa – Ninh Hòa và Biên Hòa – Phan Rang thực hiện các đợt kiểm tra toàn diện.
5. Tổ chức công tác Trường phòng KSNB lưu động tại Biên Hòa – Ninh Hòa và Biên Hòa – Phan Rang.
6. Tổ chức đào tạo nội bộ nhằm cải tiến và nâng cao công tác kiểm tra kiểm soát.
7. Phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với Hội đồng quản trị, Ban điều hành và cổ đông trên tinh thần hợp tác để mang lại hiệu quả cao.

## III. Kết luận

Công ty CP Đường Biên Hòa, đã vượt qua khó khăn trong quá trình hội nhập và cạnh tranh, có nhiều tiềm năng để khai thác các nguồn lực và giá trị hiện hữu về tích sản, tài sản, đa dạng hóa sản phẩm, thương hiệu và thị phần. Bên cạnh đó, Công ty cần nhận diện và quản lý rủi ro, đề khắc phục và ngăn ngừa nhằm đạt các mục tiêu đề ra trong niên độ 2016 - 2017 và những năm tiếp theo.

Trên đây là nội dung Báo cáo của BKS trình ĐHĐCĐ.

Rất mong quý cổ đông xem xét thông qua.

Kính chúc Công ty ngày càng phát triển ổn định và bền vững, chúc Quý vị đại biểu dồi dào sức khỏe, chúc Đại hội thành công tốt đẹp!

Trân trọng.

**TM. BAN KIỂM SOÁT  
TRƯỞNG BAN**



**LÊ VĂN HÒA**

Đồng Nai, ngày 03 tháng 11 năm 2016

**TỜ TRÌNH 01****ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NIÊN ĐỘ 2015-2016**

V/v Thông qua Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất cho niên độ 2015-2016 (01/07/2015-30/06/2016) đã được kiểm toán

**Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

- Căn cứ Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất cho niên độ 2015-2016 kết thúc ngày 30 tháng 06 năm 2016 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH KPMG,

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất cho niên độ 2015- 2016 đã được kiểm toán, cụ thể như sau:

Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất cho niên độ 2015 - 2016 (01/07/2015-30/06/2016) của Công ty Cổ phần Đường Biên Hòa (BHS) đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH KPMG, được công bố thông tin theo quy định và đồng thời được đăng tải trên website: <http://www.bhs.vn>, bao gồm:

1. Thông tin về Công ty;
2. Báo cáo kiểm toán độc lập;
3. Bảng cân đối kế toán tại ngày 30 tháng 06 năm 2016;
4. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh cho năm kết thúc ngày 30 tháng 06 năm 2016;
5. Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm kết thúc ngày 30 tháng 06 năm 2016 (Phương pháp gián tiếp);
6. Thuyết minh báo cáo tài chính cho năm kết thúc ngày 30 tháng 06 năm 2016.

Với một số chỉ tiêu chính trên báo cáo tài chính như sau:

**Báo cáo BHS riêng**

- Về tài sản:

Nội dung	30/06/2016	30/06/2015
<b>Tổng tài sản</b>	<b>4.593.651.946.743</b>	<b>2.437.512.431.846</b>
1. Tài sản ngắn hạn	2.315.929.177.714	1.615.453.395.962
2. Tài sản dài hạn	2.277.722.769.029	822.059.035.884
<b>Tổng nguồn vốn</b>	<b>4.593.651.946.743</b>	<b>2.437.512.431.846</b>
1. Nợ phải trả	2.518.401.399.005	1.523.062.531.825
2. Vốn chủ sở hữu	2.075.250.547.738	914.449.900.021

- Về kết quả sản xuất kinh doanh:

	Từ 01/07/2015 đến 30/06/2016	Từ 01/07/2014 đến 30/06/2015
<b>Doanh thu thuần</b>	<b>4.079.387.839.009</b>	<b>2.980.769.330.839</b>

	Từ 01/07/2015 đến 30/06/2016	Từ 01/07/2014 đến 30/06/2015
<b>Lợi nhuận trước thuế</b>	<b>221.582.222.573</b>	<b>125.485.193.348</b>
Chi phí thuế TNDN hiện hành	40.890.852.207	34.961.120.858
(Lợi ích)/Chi phí thuế TNDN hoãn lại	5.486.988.706	-7.415.692.084
<b>Lợi nhuận sau thuế TNDN</b>	<b>175.204.381.660</b>	<b>97.939.764.574</b>

**Báo cáo BHS hợp nhất:**

- Về tài sản:

Nội dung	30/06/2016	30/06/2015
<b>Tổng tài sản</b>	<b>5.972.987.792.017</b>	<b>2.429.595.013.806</b>
1. Tài sản ngắn hạn	3.746.795.399.037	1.618.679.896.705
2. Tài sản dài hạn	2.226.192.392.980	810.915.117.101
<b>Tổng nguồn vốn</b>	<b>5.972.987.792.017</b>	<b>2.429.595.013.806</b>
1. Nợ phải trả	3.832.763.699.679	1.515.903.437.931
2. Vốn chủ sở hữu	2.140.224.092.338	913.691.575.875

- Về kết quả sản xuất kinh doanh:

	Từ 01/07/2015 đến 30/06/2016	Từ 01/07/2014 đến 30/06/2015
<b>Doanh thu thuần</b>	<b>4.366.286.596.480</b>	<b>2.974.811.744.902</b>
<b>Lợi nhuận trước thuế</b>	<b>296.087.223.872</b>	<b>126.765.383.801</b>
Chi phí thuế TNDN hiện hành	49.287.635.053	35.229.077.605
(Lợi ích)/Chi phí thuế TNDN hoãn lại	(1.500.773.873)	(7.415.692.084)
<b>Lợi nhuận sau thuế TNDN</b>	<b>248.300.362.692</b>	<b>98.951.998.280</b>
<b>Phân bổ cho:</b>		
- Lợi nhuận sau thuế của công ty mẹ	247.928.487.392	98.951.998.280
- Lợi nhuận sau thuế của cổ đông không kiểm soát	371.875.300	-
<b>Lãi cơ bản trên cổ phiếu</b>	<b>2.052</b>	<b>1.571</b>

Kính trình,

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**NGUYỄN THỊ HOA**



Đông Nai, ngày 03 tháng 11 năm 2016

**TỜ TRÌNH 02****ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NIÊN ĐỘ 2015-2016**

V/v Phương án phân phối lợi nhuận niên độ 2015– 2016 (1/07/2015-30/6/2016)

**Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG,**

- Căn cứ vào Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên độ 2014-2015 đã được tổ chức vào ngày 28/12/2015;
- Căn cứ kết quả sản xuất kinh doanh của niên độ kết thúc ngày 30/06/2016, số liệu đã được kiểm toán;

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét Phương án phân phối lợi nhuận niên độ 2015 – 2016 (1/7/2015-30/6/2016) như sau:

STT	NỘI DUNG	TỶ LỆ/CHỈ TIÊU	SỐ TIỀN (VND)
1	Lợi nhuận trước thuế TNDN		221.582.222.573
2	Thuế TNDN phải nộp		46.377.840.913
3	Lợi nhuận sau thuế TNDN	(1)-(2)	<b>175.204.381.660</b>
4	Lợi nhuận các năm trước chưa phân phối		13.966.794.155
5	Tổng lợi nhuận dùng để phân phối	(3)+(4)	<b>189.171.175.815</b>
6	Quỹ đầu tư phát triển	(3)*10%	17.520.438.166
7	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	(3)*10%	17.520.438.166
8	Thưởng HĐQT, BKS, BDH và các cán bộ quản lý chủ chốt	5% phần vượt lợi nhuận trước thuế so với kế hoạch nhưng không quá 1.000.000.000 đ	1.000.000.000
9	Kinh phí hoạt động của HĐQT & BKS		7.000.000.000
10	Lợi nhuận còn lại chuyển sang niên độ tài chính sau	(5)-(6)-(7)-(8)-(9)	<b>146.130.299.483</b>

Kính trình,

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

**NGUYỄN THỊ HOA**

Đồng Nai, ngày 03 tháng 11 năm 2016

**TỜ TRÌNH 03****ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NIÊN ĐỘ 2015-2016**

V/v Kế hoạch sản xuất kinh doanh cho niên độ 2016-2017 và  
tỷ lệ phân phối lợi nhuận niên độ 2016-2017

**Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG,**

- Căn cứ vào dự báo tình hình thị trường ngành đường năm 2016-2017;
- Căn cứ vào khả năng sản xuất, khả năng huy động đường nguyên liệu năm 2016-2017;
- Căn cứ vào khả năng tiêu thụ trong năm 2016-2017,

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét phê duyệt kế hoạch sản xuất kinh doanh cho niên độ 2016-2017 và tỷ lệ phân phối lợi nhuận niên độ 2016-2017 dự kiến của Công ty với các nội dung như sau:

**1. Chỉ tiêu sản xuất kinh doanh**

STT	CHỈ TIÊU	ĐVT	HỢP NHẤT
1	Sản lượng đường tiêu thụ	Tấn	234.769
2	Doanh thu thuần	Tỷ đồng	3.940
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	300

**2. Tỷ lệ phân phối lợi nhuận niên độ 2016-2017 dự kiến:**

- Trích lập quỹ đầu tư phát triển: 10% lợi nhuận sau thuế
- Trích lập quỹ khen thưởng, phúc lợi: 10 % lợi nhuận sau thuế
- Chia cổ tức (niên độ từ 01/07/2016 – 30/06/2017): 06% - 10% trên vốn điều lệ.
- Thường Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban điều hành và các cán bộ quản lý chủ chốt từ lợi nhuận sau thuế, được tính bằng 5% phần vượt lợi nhuận trước thuế so với kế hoạch, nhưng không quá 1.000.000.000 đồng (Một tỷ đồng).

Trình Đại hội ủy quyền cho HĐQT quyết định thời gian và hình thức phân phối lợi nhuận niên độ 2016 – 2017.

Kính trình./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH



NGUYỄN THỊ HOA

## TỜ TRÌNH 04

### ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NIÊN ĐỘ 2015 - 2016

(V/v xin chủ trương ký kết các hợp đồng, giao dịch có liên quan của công ty)

#### Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 đã được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;
- Căn cứ theo quy định tại Thông tư 121/2012/TT-BTC ngày 26/07/2012 của Bộ Tài chính quy định về quản trị công ty áp dụng cho các công ty đại chúng;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Đường Biên Hòa đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua;
- Căn cứ nhu cầu kinh doanh hiện tại của Công ty,

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Đường Biên Hòa kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua các vấn đề sau:

1. Thông qua chủ trương ký kết các hợp đồng, giao dịch giữa Công ty Cổ phần Đường Biên Hòa có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản của Công ty Cổ phần Đường Biên Hòa ghi trong báo cáo tài chính công bố tại thời điểm gần nhất, với các Công ty sau đây: (1) Công ty Cổ phần Mía đường Thành Thành Công Tây Ninh; (2) Công ty TNHH MTV Thành Thành Công Gia Lai; (3) Công ty TNHH MTV Đường Biên Hòa - Ninh Hòa; (4) Công ty Cổ phần Đường Biên Hòa - Phan Rang; (5) Công ty Cổ phần Đường Nước Trong; (6) Công ty Cổ phần Cao su Nước Trong; (7) Công ty Cổ phần Trà Phí; (8) Công ty Cổ phần Đầu tư Thành Thành Công; (9) Công ty Cổ phần Thương mại Thành Thành Công; (10) Công ty Cổ phần SX-TM Bao bì Thành Thành Công; (11) Công ty Cổ phần Thương mại Đầu tư Thuận Thiên; (12) Công ty Cổ phần Nghiên cứu, Ứng dụng Mía đường Thành Thành Công; (13) Công ty Cổ phần Điện Gia Lai; (14) Công ty Cổ phần Mía đường Tây Ninh; (15) Công ty Cổ phần Mía Đường Sơn Dương; (16) Công ty Cổ phần Khai thác và Quản lý Khu công nghiệp Đặng Huỳnh; (17) Công ty Cổ phần Khu công nghiệp Thành Thành Công; (18) Công ty Cổ phần Địa ốc Sài Gòn Thương Tín; (19) Công ty Cổ phần Xuất Nhập khẩu Bến Tre; (20) Công ty Cổ phần Đầu tư – Kiến trúc – Xây dựng Toàn Thịnh Phát; (21) Công ty Cổ phần Giáo dục Toàn Thịnh Phát (22) Công ty Cổ phần Thương mại Xuất Nhập khẩu Biên Hòa; (23) Công ty TNHH MTV Hải Vi; (24) Công ty TNHH Mía đường Hoàng Anh Gia Lai; (25) Công ty Cổ phần Nước khoáng Đa Kai.
  - Nội dung ký kết các hợp đồng, giao dịch bao gồm: Các hợp đồng, giao dịch về mua bán đường, vay/cho vay, bảo lãnh vay vốn và các biện pháp bảo đảm vay vốn khác (cầm cố, thế chấp), trừ các giao dịch cấp khoản vay, bảo lãnh cho cổ đông mà Công ty không được thực hiện theo quy định pháp luật, mua bán chứng khoán, thuê/cho thuê tài sản, mua bán sản phẩm, vật tư nông nghiệp và các vật tư khác, mua bán thiết bị sản xuất, hợp đồng dịch vụ/cung cấp dịch vụ.
  - Giá mua bán, giao dịch: theo giá tại từng thời điểm và từng hợp đồng cụ thể, trên cơ sở đảm bảo lợi ích của Công ty.
2. Thông qua việc cấp các khoản vay hoặc bảo lãnh cho các thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc điều hành, các Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng, cán bộ quản lý khác và những người có liên quan tới các thành viên nêu trên; các

pháp nhân mà những người này có lợi ích tài chính, trừ các giao dịch cấp khoản vay, bảo lãnh cho cổ đông mà Công ty không được thực hiện theo quy định pháp luật.

Giá trị mỗi khoản vay hoặc bảo lãnh không vượt quá 30% tổng giá trị tài sản được ghi trong Báo cáo tài chính gần nhất của Công ty được kiểm toán.

3. Thời gian thực hiện các hợp đồng, giao dịch nêu tại mục 1 và mục 2: Từ ngày Đại hội đồng cổ đông thông qua đến hết ngày 31/12/2017.
4. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định từng hợp đồng/giao dịch cụ thể căn cứ theo tình hình thực tế của Công ty và tiến hành các thủ tục liên quan đến việc ký kết và thực hiện các hợp đồng/giao dịch nêu trên.

Kính trình./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH**



Đồng Nai, ngày 03 tháng 11 năm 2016

## TỜ TRÌNH 05

### ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NIÊN ĐỘ 2015-2016

V/v thù lao và kinh phí hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát niên độ 2016-2017

#### Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua mức thù lao và kinh phí hoạt động niên độ 2016-2017 cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát, cụ thể như sau:

#### 1. Thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát niên độ:

- a. Tổng thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát niên độ 2016-2017: **2.000.000.000 VNĐ (Hai tỷ đồng)**
- b. Tổng thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát niên độ 2015-2016 đã được thông qua: 4.000.000.000 VNĐ (1)

Tổng thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát niên độ 2015-2016 đã thực hiện: 1.121.375.000 VNĐ (2)

Chênh lệch chưa thực hiện (1-2): 2.878.625.000 đồng

#### 2. Chi phí hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát:

Kinh phí hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát để thực hiện nhiệm vụ Đại hội đồng cổ đông giao theo chức năng nhiệm vụ niên độ 2016-2017: **6.000.000.000 VNĐ (Sáu tỷ đồng)**.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH



NGUYỄN THỊ HOA

Đồng Nai, ngày 03 tháng 11 năm 2016

## TỜ TRÌNH 06

### ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NIÊN ĐỘ 2015 - 2016

V/v sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty

**Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG,**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13;
- Căn cứ Điều lệ hiện hành của công ty và các quy định pháp luật hiện hành có liên quan,

Hội đồng Quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng Cổ đông xem xét sửa đổi, bổ sung các điều khoản của Điều lệ hiện hành của Công ty theo Báo cáo sửa đổi, bổ sung điều lệ Công ty CP Đường Biên Hòa đính kèm.

Việc sửa đổi, bổ sung các nội dung của một số điều khoản theo Báo cáo đính kèm nhằm phù hợp với các quy định pháp luật hiện hành và nhu cầu quản trị, định hướng phát triển của Công ty CP Đường Biên Hòa.

Đại hội đồng cổ đông giao cho Hội đồng Quản trị ban hành Điều lệ sửa đổi theo đúng các nội dung đã được Đại hội phê duyệt.

Trân trọng kính trình.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**CHỦ TỊCH**



**NGUYỄN THỊ HOA**

## BÁO CÁO SỬA ĐỔI, BỔ SUNG ĐIỀU LỆ CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG BIÊN HÒA

(Đính kèm Tờ trình về việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty ngày 03/11/2016 của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cổ phần Đường Biên Hòa)

Dự thảo Điều lệ sửa đổi, bổ sung niên độ 2015-2016 được xây dựng dựa trên Điều lệ Công ty cổ phần Đường Biên Hòa. Việc sửa đổi, bổ sung các nội dung của một số điều khoản như dưới đây nhằm phù hợp với quy định pháp luật hiện hành và nhu cầu quản trị, định hướng phát triển của Công ty cổ phần Đường Biên Hòa.

STT	Điều khoản	Điều lệ Công ty hiện hành	Dự thảo Điều lệ sửa đổi, bổ sung niên độ 2015-2016	Lý do sửa đổi, bổ sung	Cơ sở pháp lý
1	Điều u1.1.e	“Người có liên quan” là cá nhân hoặc tổ chức nào được quy định tại Điều 4.17 của Luật doanh nghiệp.	“Người có liên quan” là tổ chức, cá nhân có quan hệ trực tiếp hoặc gián tiếp với công ty theo quy định tại Khoản 17, Điều 4, Luật Doanh nghiệp 2014.	Chuẩn hóa theo quy định của Luật doanh nghiệp.	Khoản 4, Điều 17, LDN 2014
2	Điều 2.4	Chủ tịch Hội đồng quản trị là Người đại diện theo pháp luật của Công ty.	Bỏ mục này ra khỏi Chương II.	Nội dung của khoản này không liên quan đến tiêu đề của Chương. Đề nghị chuyển khoản này vào Điều 26, Chương VII.	
3	Điều 3.1	1.Lĩnh vực kinh doanh (liệt kê các ngành)	2.Ngành, nghề kinh doanh (liệt kê đúng đúng quy định của Cổng thông tin đăng ký Quốc gia)	Đảm bảo tính chính xác.	

STT	Điều khoản	Điều lệ Công ty hiện hành	Dự thảo Điều lệ sửa đổi, bổ sung niên độ 2015-2016	Lý do sửa đổi, bổ sung	Cơ sở pháp lý
4	Chương V	Chương V-Cơ cấu tổ chức, quản lý và kiểm soát	Chương V- Cơ cấu tổ chức quản lý	Phần nội dung không có nội dung Kiểm soát	
5	Điều 11.2.a	a. Tham dự và phát biểu trong các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và thực hiện quyền biểu quyết trực tiếp tại Đại hội đồng cổ đông hoặc thông qua đại diện được ủy quyền hoặc thực hiện bỏ phiếu từ xa.	a. Tham dự và phát biểu trong các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và thực hiện quyền biểu quyết trực tiếp tại Đại hội đồng cổ đông hoặc thông qua đại diện được ủy quyền hoặc thực hiện bỏ phiếu từ xa. <b>Mỗi cổ phần phổ thông có một phiếu biểu quyết.</b>	Quy định rõ về phạm vi quyền của cổ đông	Điểm a, Khoản 1, Điều 114 Luật DN
6	Điều 11.2.f	f. Xem xét, tra cứu, trích lục hoặc sao chụp Điều lệ công ty, <b>sổ biên bản họp Đại hội đồng cổ đông</b> và các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông;	f. Xem xét, tra cứu, trích lục hoặc sao chụp Điều lệ công ty, <b>biên bản họp Đại hội đồng cổ đông</b> và các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông;	Sử dụng thuật ngữ “Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông”, thay vì “sổ biên bản họp Đại hội đồng cổ đông” để đảm bảo tính chính xác.	Điểm e, Khoản 1, Điều 114 Luật DN
7	Điều 14.2.	<b>2. Mức cổ tức đối với mỗi cổ phần của từng loại:</b> Đại hội đồng cổ đông thường niên và bất thường thông qua quyết định về các vấn đề sau:	2. Đại hội đồng cổ đông thường niên và bất thường thông qua quyết định về các vấn đề sau:	Thừa cụm từ “ <i>Mức cổ tức đối với mỗi cổ phần của từng loại:</i> ”	



STT	Điều khoản	Điều lệ Công ty hiện hành	Dự thảo Điều lệ sửa đổi, bổ sung niên độ 2015-2016	Lý do sửa đổi, bổ sung	Cơ sở pháp lý
8	Điều 19.12	Hàng năm công ty phải tổ chức Đại hội đồng cổ đông ít nhất một lần. Đại hội đồng cổ đông thường niên không được tổ chức dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản.	Đại hội đồng cổ đông họp <b>thường niên</b> mỗi năm một lần. Ngoài cuộc họp thường niên, Đại hội đồng cổ đông có thể họp bất thường. Đại hội đồng cổ đông thường niên không được tổ chức dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản.	Quy định rõ thông tin, phù hợp với quy định của Luật Doanh nghiệp. Tránh trường hợp hiểu nhầm mỗi năm chỉ tổ chức một lần Đại hội đồng cổ đông bất thường/thường niên.	Khoản 1, Điều 136, LDN
9	Điều 25.3	Không có	Bổ sung điểm k vào khoản 3, Điều 25 như sau: <b>k. Quyền và nhiệm vụ khác không thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.</b>	Tạo tính linh hoạt cho Hội đồng quản trị trong việc quyết định một số vấn đề yêu cầu tính kịp thời, không cần thông qua ĐHĐCĐ, đảm bảo quyền lợi cho Công ty, cổ đông.	Khoản 1, Điều 149, Luật DN

STT	Điều khoản	Điều lệ Công ty hiện hành	Dự thảo Điều lệ sửa đổi, bổ sung niên độ 2015-2016	Lý do sửa đổi, bổ sung	Cơ sở pháp lý
10	Điều 26.1	1.Hội đồng quản trị phải lựa chọn trong số các thành viên Hội đồng quản trị để bầu ra một chủ tịch và các Phó chủ tịch. Trừ khi Đại hội đồng cổ đông quyết định khác, Chủ tịch Hội đồng quản trị sẽ không kiêm chức Tổng Giám đốc của Công ty. Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm nhiệm chức Tổng Giám đốc phải được phê chuẩn hàng năm tại Đại hội đồng cổ đông thường niên.	1. Hội đồng quản trị phải lựa chọn trong số các thành viên Hội đồng quản trị để bầu ra một chủ tịch và các Phó chủ tịch. <b>Chủ tịch Hội đồng quản trị là Người đại diện theo pháp luật của Công ty.</b> Trừ khi Đại hội đồng cổ đông quyết định khác, Chủ tịch Hội đồng quản trị sẽ không kiêm chức Tổng Giám đốc của Công ty. Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm nhiệm chức Tổng Giám đốc phải được phê chuẩn hàng năm tại Đại hội đồng cổ đông thường niên.	Chuyển nội dung từ Khoản 4, Điều 2 “Chủ tịch Hội đồng quản trị là Người đại diện theo pháp luật của Công ty” để phù hợp, thống nhất nội dung.	

**\*Lưu ý:** Trong trường hợp các điều khoản bổ sung được thông qua, Điều lệ Công ty sửa đổi bổ sung sẽ được đánh số thứ tự điều khoản lại cho hợp lý mà không làm thay đổi nội dung đã được thông qua.